*Tuần học từ: 04/5 đến 09/5/2020*

**Môn Toán – lớp 9**

**LUYỆN TẬP VỀ PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI**

**LUYỆN TẬP VỀ PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI, HỆ THỨC VI-ÉT**

**ÔN TẬP CHƯƠNG III VỀ GÓC VỚI ĐƯỜNG TRÒN**

**HÌNH TRỤ – DIỆN TÍCH XUNG QUANH VÀ THỂ TÍCH HÌNH TRỤ VÀ LUYỆN TẬP**

1. **MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

+ Cách giải bài toán bằng cách lập phương trình. Học sinh biết chọn ẩn, đặt điều kiện cho ẩn, biết phân tích mối quan hệ giữa các đại lượng để lập phương trình bài toán, biết trình bày bài giải của một bài toán bậc hai .

+ Toán thực tế ứng dụng phương trình bậc hai.

+ Học sinh được khắc sâu các khái niệm về hình trụ

( đáy của hình trụ, trục, mặt xung quanh, đường sinh, độ dài đường cao)

**2. Kỹ năng:**

- Nắm được cách giải bài toán bằng cách lập phương trình, ứng dụng vào giải toán thực tế.

- Nắm chắc và biết sử dụng công thức tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần và thể tích của hình trụ.

**-** Rèn kĩ năng tính toán, rèn tư duy lô-gic.

**-** Tính chính xác.

**3. Thái độ:**

- Tạo ý thức tự học, học cách tìm thông tin, trang web để học tập nghiêm túc.

1. **NỘI DUNG**
2. **Phần lý thuyết:**

**Các em xem lại các bài dạy trên truyền hình HTV key nhé:**

**https://youtu.be/TARLVqySkvs**

[**https://youtu.be/yU3KLP3CIg8**](https://youtu.be/yU3KLP3CIg8)

[**https://youtu.be/Y8k8Mw7qBT0**](https://youtu.be/Y8k8Mw7qBT0)

**https://youtu.be/3WIwHqrgYwo**

1. **Nội dung học:**

| **Nội dung học sinh cần làm** | **Hướng dẫn** |
| --- | --- |
| **I./ TIẾT 1+2 : ĐẠI SỐ**  **LUYỆN TẬP VỀ PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI, HỆ THỨC VI-ÉT** |  |
| **Bài 1:** Giải các phương trình sau:  a)  b)  c)  d) 7x2 – 2x – 5 = 3(2x + x2) | a) Sử dụng công thức nghiệm  b) Biến đổi phương trình, đưa về dạng cơ bản: ax2 + bx + c = 0; Giải giống câu a  c) d) Tương tự câu b |
| **Bài 2:** Giải các phương trình sau:  a) x4 – 27x2 + 50 = 0  b)  c) 25x4 – 16x2 – 9 = 0  d) | a) Đặt t = x2, t ≥ 0Phương trình trở thành: t2 – 27t + 50 = 0Giải ra, tìm t, nhận nghiệm (t ≥ 0)Thế kết quả vào t = x2, giải ra tìm x, kết luậnb) c) Tương tự câu ad) Khai triển, đưa phương về dạng câu a,b,cRồi giải tương tự |
| **Bài 3:** Cho phương trình: x2 + mx + m – 1 = 0 với x là ẩn số.   1. Giải phương trình khi m = 2.   b) Chứng tỏ phương trình luôn có nghiệm với mọi giá trị của m. | a) Thế m = 2 vào phương trình (pt), đưa pt về dạng ax2 + bx + c = 0; giải pt.  b) Tìm Δ,  Biểu diễn: Δ = ( )2 + B (với B∈ **R**, B≥0) |
| **Bài 4:** Cho phương trình :  a) Chứng minh phương trình luôn có nghiệm với mọi giá trị của m  b) Gọi  là 2 nghiệm của phương trình . Tìm m để có | a) Tương tự 3b,  b) -Tính tổng, tích (theo m) (\*)  - Biến đổi đẳng thức để xuất hiện tổng, tích: (x1 + x2), (x1.x2). Thế (\*) vào, được phương trình theo biến m, giải pt, được m |
| **Bài 5:** Cho phương trình (m là tham số)   1. Chứng minh phương trình luôn có nghiệm với mọi giá trị của m 2. Tìm m để phương trình có hai nghiệm x1, x2 thỏa hệ thức : x12 + x22 – x1  - x2 = 6 | Tương tự bài 4 |
| **Bài 6:** Cho phương trình:  ( là tham số).  a) Chứng minh rằng phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi .  b) Tính tổng và tích hai nghiệm của phương trình theo . | a) Tìm Δ,  Biểu diễn: Δ = ( )2 + B (với B∈ **R**, B>0) |
| **II./ TIẾT 3+4 HÌNH HỌC:**  **ÔN TẬP CHƯƠNG III VỀ GÓC VỚI ĐƯỜNG TRÒN** |  |
| **Bài 7:** Qua một điểm A nằm ngoài đường tròn (O), vẽ hai tiếp tuyến AB, AC đến đường tròn (O) (B, C là 2 tiếp điểm).   1. Chứng minh OA vuông góc BC tại H. 2. Vẽ cát tuyến ADE của đường tròn (O) ( D nằm giữa A và E ). Gọi I là trung điểm của DE. Chứng minh 5 điểm O, A, B, C, I thuộc cùng một đường tròn. 3. Chứng minh OHDE là tứ giác nội tiếp. | a) Sử dụng tính chất đường trung trực  (hoặc có thể sử dụng nhiều cách khác)  b) Tìm 3 góc vuông (tạo bởi 3 trong 5 điểm trên)  Kết luận: 5 điểm O, A, B, C, I thuộc cùng một đường tròn đường kính ....  c) Chứng minh: ΔAHD ∽ ΔAEO (c-g-c)  Suy ra:  Suy ra: OHDE là tứ giác nội tiếp (…) |
| **HÌNH TRỤ – DIỆN TÍCH XUNG QUANH VÀ THỂ TÍCH HÌNH TRỤ VÀ LUYỆN TẬP** | ***( HS không cần vẽ hình của phần này)*** |
| **1.Hình trụ:**  Khái niệm: sgk.  **Bài 1 tr 110 sgk.**  (HS điền vào SGK)    **2. Cắt hình trụ bới một mặt phẳng.**  (SGK)  **3. Diện tích xung quanh của hình trụ.**  Sxq = C.h hoặc Sxq = 2rh  Với C là chu vi đáy, h là chiều cao, r là bán kính đáy.  Stp = 2rh + 2r2.  **4. Thể tích hình trụ:**  V = S.h = r2h.  VD: sgk tr 109  Bài tập:  **3) trang 110. (**đơn vị: cm)   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | h | R | | Hình a | 10 | 4 | | Hình b | 11 | 0,5 | | Hình c | 3 | 3,5 |   **E:\tuyen\HOC QUA MANG -2020\truong\Đợt 7\fb6e88fc80e97ab723f8.jpg**  **4) trang 110.**  R = 7 cm, Sxq = 352 cm2 tính h.  Ta có Sxq = 2rh  h = 8,01 cm. | AB là 1 đường sinh, CD là trục.  AC là bán kính đáy, CD là đường cao.  Cạnh AB quét lên mặt xung quanh, AC và BD quét lên hai đáy.  h là chiều cao, r là bán kính đáy, d là đường kính đáy.  HS nhớ học thuộc công thức  Xem lại khái niệm phần 1  Tìm công thức liên quan rồi thế giá trị tương ứng vào. |
| **BÀI TẬP PHẦN TOÁN VẬN DỤNG** |  |
| **Bài 8:** Một sân khấu hình chữ nhật có các kích thước như hình sau. Tính chiều rộng, chiêu dài của sân khấu. | HD: xem lại clip  **https://youtu.be/TARLVqySkvs** |
| **Bài 9:** Một vận động viên bơi lội tham gia thi nhảy cầu. Khi nhảy, độ cao h từ người đó đến mặt nước (tính bằng mét) phụ thuộc vào khoảng cách x từ điểm rơi đến chân cầu (tinh bằng mét) bởi công thức:  H = - (x-1)2+4  Hỏi điểm rơi cách chân cầu bao xa khi vận động viên ở độ cao 3m và khi vận động viên chạm mặt nước? | HD: xem lại clip  **https://youtu.be/TARLVqySkvs** |
| **Bài 10:** Bác Hoàng dự định trồng một thảm cỏ trong vườn nhà. Thảm cỏ hình chữ nhật có chiều rộng là x (m), chiều dài là 2x+3 (m). Biết rằng giá mỗi mét vuông cỏ là 30000 đồng . Để phủ hết diện tích dự kiến, bác Hoàng phải mua hết 3750000 đồng tiền cỏ. Hãy tính chiều dài, chiều rộng thảm cỏ. | HD:  (Diện tích) x (Đơn giá) = Tổng số tiền phải trả  Lập phương trình, giải ra, tìm x, thế vào công thức, tìm chiều rộng, chiều dài. |

**Dặn dò:**

- Học sinh nộp bài làm cho giáo viên chậm nhất **trước 7 giờ 00 thứ 6 ngày 08/5/2020.**

- Hình thức làm bài và nộp bài cho giáo viên:

+ **Học sinh làm bài vào tập (có ghi tên, lớp ở đầu bài) 🡪 chụp hình 🡪 copy hình vào file Word theo thứ tự bài làm (đặt tên file word: ten HS\_lop\_tuan, ví dụ: Quynh Anh\_9-01\_tuan 27).**

+ Có thể nộp file Word (bài làm của HS) qua zalo, mail của GV.

**THÔNG TIN GIÁO VIÊN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lớp phụ trách** | **Giáo viên** | **Số điện thoại** | **Địa chỉ mail** |
|
| 9/01, 9/06 | Nguyễn Hồ Anh Trang | 0903917103 | trang\_be2007@yahoo.com |
| 9/02, 9/08 | Nguyễn Minh Hùng | 0903110887 | mhung4168@yahoo.com |
| 9/03, 9/09 | Lưu Quốc Tuấn | 0937606163 | quocnaut12@gmail.com |
| 9/04 | Võ Thị Kim Tuyến | 0909374066 | vtktuyenttv@gmail.com |
| 9/05, 9/07 | Trần Thị Minh Nguyệt | 0932084874 | tranthiminhnguyet75@gmail.com |